

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2021/DS-ST

Ngày: 30-9-2021

V/v Tranh chấp về hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Đăng Khoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Vũ Xuân Thụ.

- Ông Hoàng Tuyền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 404/2020/TLST - DS, ngày 03 tháng 11 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 153/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Số 1 Trần Hưng Đ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Đình V – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đắk Lắk – Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đặng Đình T – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách - ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đắk Lắk – Phòng giao dịch Krông Buk).

Địa chỉ: Số 5 đường G, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Theo văn bản ủy quyền số: 16/2020/UQ-LienVietPostBank.ĐL, ngày 11/8/2020); vắng mặt (đề nghị giải quyết vắng mặt)..

***2. Bị đơn:*** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt (đề nghị giải quyết vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đào Trọng H, sinh năm 1979 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1980; cùng địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; cùng vắng mặt (đề nghị giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc người đại diện cho nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần B (sau đây gọi tắt là ngân hàng B) trình bày:*

- Vào ngày 20/12/2018 ngân hàng B và vợ chồng ông Nguyễn Văn Hùng và bà Đỗ Thị O có ký Hợp đồng tín dụng số: HĐTD 66320181228 với nội dung cụ thể như sau: số tiền vay: 550.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân lần đầu tiên. Lãi suất cho vay 12%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Mục đích vay thanh toán chi phí chăm sóc cây cà phê, hồ tiêu. Cùng ngày Ngân hàng đã giải ngân cho vợ chồng ông H toàn bộ số tiền nói trên.

Tính đến ngày 23/6/2020 vợ chồng ông H, bà O còn nợ ngân hàng B nợ gốc là 549.976.320 đồng; nợ lãi trong hạn là 66.828.767 đồng; lãi quá hạn là 34.191.953 đồng, lãi phạt gốc là 17.095.977 đồng, lãi phạt lãi là 3.405.507 đồng.

Khi vay ông Hùng, bà Oanh có thể chấp cho ngân hàng Bưu Điện Liên Việt tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số R588557, do Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp ngày 17/4/2002, thửa đất số 62, tờ bản đồ số 54, diện tích đất 16.169m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại thôn 9B, xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Cấp cho hộ ông Cao Xuân T ngày 23/11/2017 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O.

Nay yêu cầu ông H, bà O phải trả hết số nợ trên, vì đã quá hạn lâu rồi. Nếu ông H, bà O không trả cho ngân hàng B số nợ nói trên thì Ngân hàng có quyền xử lý tài sản mà ông H, bà O đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 553/2017/HĐTC/PGD EA H'LEO, ngày 29/11/2017 để thu hồi số nợ.

Trong thời gian chậm trả ông H, bà O phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng mà ông H, bà O đã ký với ngân hàng B.

Về án phí dân sự và các chi phí tố tụng: Ông H, bà O phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự và các chi phí tố tụng.

*Tại biên bản làm việc bị đơn bà Đỗ Thị O trình bày:*

Tôi là Đỗ Thị Oanh là vợ của Nguyễn Văn H. Năm 2018 vợ chồng tôi đã đề nghị vay vốn tại ngân hàng thương mại cổ phần B với số tiền 550.000.000 đồng với mục đích để đầu tư làm ăn. Vợ chồng tôi đã nhận đủ số tiền 550.000.000 đồng

từ ngân hàng B. Vợ chồng tôi đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất R 588577 vào sổ số 294011 QSDĐ/EH địa chỉ thửa đất tại xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng chưa trả nợ được số tiền vay cho ngân hàng B. Tôi xác định và đồng ý vợ chồng tôi còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số nợ là 671.498.524 đồng và hiện tại đang thế chấp tài sản tại ngân hàng. Hiện tại tôi và chồng đang cố gắng làm ăn kinh tế để thanh toán số nợ trên cho ngân hàng trong thời gian sớm nhất.

Do tôi đang sinh sống tại tỉnh Bắc Ninh nên không thể tham gia tố tụng để giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk được, đề nghị được vắng mặt tại các buổi làm việc và phiên tòa.

- *Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Trọng H trình bày:* Tôi có nhận quản lý, sử dụng 1,6 ha đất của vợ chồng ông Nguyễn Văn H tại thôn 9B, xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, vợ chồng ông H thế chấp tài sản này vay tiền ngân hàng, khi nào ngân hàng thu hồi thì tôi sẽ bàn giao lại, tôi không có liên quan gì đến vụ án.

- *Tại biên bản lấy lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị L trình bày:* Vợ chồng tôi (chồng là Đào Trọng H) có nhận quản lý, sử dụng 1,6 ha đất của vợ chồng ông Nguyễn Văn H tại thôn 9B, xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, vợ chồng ông H thế chấp tài sản này vay tiền ngân hàng B, khi nào ngân hàng thu hồi tài sản trên thì vợ chồng tôi sẽ bàn giao lại cho ngân hàng, không có liên quan gì đến vụ án.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần triệu tập họp lệ nhưng Ông vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của Ông về vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cần buộc vợ chồng ông H, bà O phải trả cho ngân hàng B số nợ gốc 549.976.320 đồng và lãi suất phát sinh theo quy định của hợp đồng tín dụng mà Ông Bà đã ký kết với ngân hàng. Cần chấp nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 553/2017/HĐTC/PGD EA H'LEO, ngày 29/11/2017 mà ngân hàng B và vợ chồng ông H, bà O đã ký kết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng tín

dụng giữa nguyên đơn ngân hàng B với bị đơn ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt; bị đơn bà O và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị giải quyết vắng mặt, theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải với những người này được.

Sau khi Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông H đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; người đại diện cho nguyên đơn, bị đơn bà O và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Ngày 20/12/2018 ngân hàng B và ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O có ký Hợp đồng tín dụng số: HĐTD 66320181228 với nội dung cụ thể như sau: số tiền vay: 550.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân lần đầu tiên. Lãi suất cho vay: 12%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Mục đích vay thanh toán chi phí chăm sóc cây cà phê, hồ tiêu. Cùng ngày Ngân hàng đã giải ngân cho ông H, bà O toàn bộ số tiền nói trên.

Tính đến ngày 30/9/2021 vợ chồng ông H, bà O còn nợ ngân hàng B tổng cộng số tiền là 807.938.028 đồng; trong đó, nợ gốc là 549.976.260 đồng; nợ lãi trong hạn là 66.828.767 đồng; lãi quá hạn và lãi phạt là 191.133.001 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết họ tên chữ ký, chữ viết họ tên của ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O tại phần “BÊN VAY” trong hợp đồng tín dụng số HDTĐ 66320181228, ngày 20/12/2018 và trong phụ lục hợp đồng số PL01/553/2017/HĐTC/PGD EAHLEO, đề ngày 19/12/2018 với chữ ký, chữ viết họ tên của ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O tại phần “BÊN THẾ CHẤP” trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 553/2017/HĐTC/PGD EAHLEO, ngày 29/11/2017 giữa ngân hàng TMCP B với ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O có phải do cùng một người ký và viết ra không để có căn cứ giải quyết vụ án.

Ngày 07/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo nhận được kết luận giám định số 85/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận nội dung như sau: *“Chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Văn H dưới mục “BÊN VAY” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Văn H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết ra.*

*Chữ ký, chữ viết mang tên Đỗ Thị O dưới mục “BÊN VAY” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Văn H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết ra”.*

Như vậy, việc ông H, bà O có vay của ngân hàng B 550.000.000 đồng và hiện nay còn nợ 807.938.028 đồng là có thật, việc thiết lập hợp đồng vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Ngân hàng B đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nhưng vợ chồng ông H, bà O đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Việc vợ chồng ông H, bà O không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ngân hàng B, nên Ngân hàng yêu cầu vợ chồng ông H, bà O phải trả nợ tính đến ngày 30/9/2021 là 807.938.028 đồng; trong đó, nợ gốc là 549.976.260 đồng; nợ lãi trong hạn là 66.828.767 đồng; lãi quá hạn và lãi phạt là 191.133.001 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Đối với hợp đồng thế chấp: Bảo đảm tiền vay vợ chồng ông H, bà O đã ký với ngân hàng Bru Điện Liên Việt Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 553/2017/HĐTC/PGD EAHLEO ngày 29/11/2017, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, số 396, quyền số 01/2017 – SCT/HĐ,GD ngày 07/12/2017.

Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số R588557, do Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp ngày 17/4/2002, thửa đất số 62, tờ bản đồ số 54, diện tích đất 16.169m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại thôn 9B, xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Cấp cho hộ ông Cao Xuân T, ngày 23/11/2017 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, giám định: Do yêu cầu của ngân hàng B được chấp nhận nên cần buộc ông H, bà O phải chịu 2.000.000 chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, 5.670.000 đồng chi phí giám định; toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, giám định ngân hàng B đã nộp tạm ứng. Vì vậy, ông H, bà O có nghĩa vụ phải trả cho ngân hàng B 2.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và 5.670.000 đồng tiền tạm ứng chi phí giám định.

[5] Về án phí dân sự: Do yêu cầu của ngân hàng B có căn cứ nên cần buộc ông H, bà O phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cần trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự cho ngân hàng B đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 92, 144; 147, 155, 156, 157, 158, 159 160, 161, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 463, khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự

năm 2015; Điều 33, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần B. Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền là 807.938.028 đồng (Tám trăm linh bảy triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn, không trăm hai mươi tám đồng); trong đó, nợ gốc là 549.976.260 đồng; nợ lãi trong hạn là 66.828.767 đồng; lãi quá hạn và lãi phạt là 191.133.001 đồng (lãi tạm tính đến ngày 30/9/2021).

Kể từ ngày 01/10/2021 ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho ngân hàng thương mại cổ phần B thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số R588557, do Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp ngày 17/4/2002, thửa đất số 62, tờ bản đồ số 54, diện tích đất 16.169m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại thôn 9B, xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Cấp cho hộ ông Cao Xuân T, ngày 23/11/2017 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O để thu hồi nợ.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, giám định: Ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O phải chịu 2.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, 5.670.000 đồng tiền chi phí giám định, số tiền này ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp tạm ứng nên ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B 2.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và 5.670.000 đồng tiền tạm ứng chi phí giám định.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị O phải chịu 36.238.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần B 15.430.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2019/0012178, ngày 26/10/2020.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(đã ký)***

**Phạm Đăng Khoa**